

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HÀ ĐÔNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: 496/2022/QĐST-HNGĐ

*Hà Đông, ngày 13 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 504/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022; Về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Chị Nguyễn Thị A – sinh năm 1982  
HKTT : tổ 13 A, phường A, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội;
- Anh Bùi Hữu H – sinh năm 1978  
HKTT: tổ 10 A 2, xã A, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Về tình cảm: chị Nguyễn Thị A kết hôn với anh Bùi Hữu H, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương ngày 05/4/2007, anh chị lấy nhau do tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm nên hay xảy ra bất hòa, dẫn đến tình cảm dạn nứt, cả hai đã cố gắng dàn xếp và đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình hình không cải thiện được, vợ chồng đã ly thân từ năm 2019 đến nay. Nay cả hai xác định tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, cùng đề nghị Tòa án quận Hà Đông công nhận thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: chị Nguyễn Thị A và anh Bùi Hữu H, xác nhận vợ chồng có 02 con chung khỏe mạnh. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận và theo nguyện vọng của con chung, chị Nguyễn Thị A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Thực Anh, sinh ngày 08/10/2012 và Bùi An N, sinh ngày 14/5/2019. Anh Bùi Hữu H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 con, kể từ tháng 8/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Bùi Hữu H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí: chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ngoài các yêu cầu trên ra chị Nguyễn Thị A và anh Bùi Hữu H không yêu cầu Tòa án giải quyết bất cứ vấn đề gì khác.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Bùi Hữu H.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị A và anh Bùi Hữu H, xác nhận vợ chồng có 02 con chung khỏe mạnh. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận và theo nguyện vọng của con chung, chị Nguyễn Thị A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Thực Anh, sinh ngày 08/01/2012 và Bùi An N, sinh ngày 14/5/2019. Anh Bùi Hữu H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 con, kể từ tháng 8/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Bùi Hữu H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí: chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị A đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010315 ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Trọng Hiền**